

*Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm
2007*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành cước kết nối giữa mạng Inmarsat của Công ty Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam với mạng viễn thông công cộng của các doanh nghiệp Viễn thông Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG

- Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;
- Căn cứ Quyết định số 39/2007/QĐ-TTg ngày 21/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý giá cước dịch vụ bưu chính, viễn thông;
- Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Cước kết nối giữa mạng Inmarsat của Công ty Thông tin Điện tử Hàng Hải Việt Nam (Vishipel) với mạng viễn thông công cộng của các doanh nghiệp viễn thông Việt Nam như sau:

1. Liên lạc từ thiết bị đầu cuối Inmarsat đến mạng viễn thông công cộng của Việt Nam:

1.1. Đối với cuộc gọi kết nối tại Việt Nam, Vishipel trả cước kết nối:

a) Cước kết nối sử dụng công quốc tế: 300 đ/phút.

b) Cước kết nối trả cho mạng liên tỉnh (nếu có): Được tính như quy định hiện hành đối với cuộc gọi quốc tế chiều về chuyên qua mạng liên tỉnh để kết nối tại Việt Nam.

c) Cước kết nối vào mạng nội hạt, nội tỉnh (sau đây gọi là mạng nội tỉnh); vào mạng di động: được tính như quy định hiện hành đối với cước kết nối của

cuộc gọi quốc tế chiều về kết cuối vào mạng nội tỉnh, mạng di động của Việt Nam.

1.2. Đối với cuộc gọi quá giang qua mạng viễn thông công cộng của Việt Nam để kết cuối tại mạng viễn thông công cộng của nước khác hoặc mạng Inmarsat khác, Vishipel trả cước kết nối:

a) Cước kết nối sử dụng công quốc tế của doanh nghiệp viễn thông Việt Nam: 300 đ/phút.

b) Cước kết cuối tại mạng viễn thông công cộng của nước khác hoặc mạng Inmarsat khác: do Vishipel và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ điện thoại quốc tế của Việt Nam tự thống nhất trên cơ sở thoả thuận với đối tác nước ngoài, theo nguyên tắc không phân biệt đối xử giữa các doanh nghiệp.

2. Liên lạc từ mạng viễn thông công cộng của Việt Nam tới thiết bị đầu cuối Inmarsat.

Đối với các cuộc gọi từ mạng viễn thông công cộng của Việt Nam tới thiết bị đầu cuối Inmarsat, doanh nghiệp xuất phát cuộc gọi trả Vishipel cước kết nối (đã bao gồm cả phần cước Vishipel trả cho Inmarsat)

a) Inmarsat miniM (Điện thoại, Fax, truyền số liệu trong băng thoại): 1,0 USD/phút

b) Inmarsat B (Điện thoại, Fax, truyền số liệu trong băng thoại): 1,5 USD/phút.

Điều 2. Các mức cước quy định tại Điều 1 của Quyết định này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo. Các qui định trước đây trái với Quyết định này đều được bãi bỏ.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Bưu chính, Viễn thông, Tổng giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp viễn thông, Giám đốc Công ty Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ BCVT (để báo cáo)
- Bộ Tài chính (Cục quản lý giá);
- Các Thủ trưởng BBCVT;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ BCVT;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VP, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Nam Thắng